

**DỰ ÁN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NHÂN LỰC Y TẾ
PHỤC VỤ CẢI CÁCH HỆ THỐNG Y TẾ**

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO LIÊN TỤC

**NÂNG CAO NĂNG LỰC CHO CÁN BỘ DƯỢC
LÀM VIỆC TẠI TRẠM Y TẾ XÃ HOẠT ĐỘNG THEO
NGUYÊN LÝ Y HỌC GIA ĐÌNH**

Hà Nội, 2019

MỤC LỤC

1. Tên chương trình và giới thiệu chung	1
2. Mục tiêu khóa học	2
3. Đối tượng đào tạo, tiêu chuẩn tuyển sinh, thời gian khóa học	2
4. Chương trình đào tạo	3
5. Tài liệu dạy - học	17
6. Phương pháp dạy - học:	22
7. Tiêu chuẩn giảng viên.....	23
8. Thiết bị, tài liệu cho khóa học	23
9. Tổ chức khóa đào tạo.....	23
10. Đánh giá và cấp giấy chứng nhận/chứng chỉ đào tạo liên tục	24

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO LIÊN TỤC

1. Tên chương trình và giới thiệu chung

Tên chương trình:

Nâng cao năng lực cho cán bộ Dược làm việc tại trạm y tế xã hoạt động theo nguyên lý Y học gia đình.

Giới thiệu chương trình đào tạo:

Thực hiện Quyết định số 2348/QĐ-TTg ngày 5/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án “Xây dựng và Phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới”, Bộ Y tế đã xây dựng Chương trình hành động số 1379/CTr-BYT ngày 19/12/2017 để triển khai quyết định 2348/QĐ-TTg. Đào tạo nâng cao năng lực chăm sóc sức khỏe ban đầu theo nguyên lý Y học gia đình (YHGD) cho đội ngũ cán bộ y tế đang làm việc tại trạm y tế xã/phường/thị trấn (gọi tắt là trạm y tế xã) là một trong các nội dung quan trọng của Chương trình hành động này.

Trong khuôn khổ “Dự án Giáo dục và đào tạo nhân lực y tế phục vụ cải cách hệ thống y tế”, khóa đào tạo Nâng cao năng lực cho cán bộ Dược làm việc tại trạm y tế xã hoạt động theo nguyên lý Y học gia đình sẽ tăng cường cho học viên những kiến thức cập nhật và nâng cao năng lực quản lý dược, cung ứng bảo quản thuốc, hướng dẫn sử dụng những nhóm thuốc cơ bản thường dùng ở tuyến xã, về trồng và thu hái, chế biến, sử dụng dược liệu thường gặp ở địa phương; đồng thời cũng bổ túc những kiến thức chung về Y học gia đình, kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm của ê kíp cán bộ, nhân viên y tế thực hiện chăm sóc sức khỏe ban đầu (CSSKBĐ) tại Trạm y tế xã (TYT). Từ đó cũng giúp cho các cán bộ dược của các trạm y tế xã nâng cao hiệu quả công tác, thực hiện tốt việc cung ứng, quản lý tồn trữ, cung cấp thông tin, cấp phát, tư vấn sử dụng thuốc hiệu quả, đúng pháp luật.

Nội dung chuyên môn chia thành 3 chủ đề: *Y học gia đình và quản lý dược ở tuyến xã; Hướng dẫn sử dụng thuốc; Dược liệu và vị thuốc từ dược liệu*. Mỗi chủ đề gồm nhiều bài, có phần lý thuyết (LT) và phần thực hành (TH).

Khóa đào tạo Nâng cao năng lực cho cán bộ Dược làm việc tại trạm y tế xã hoạt động theo nguyên lý Y học gia đình giúp người học nâng cao kiến thức, kỹ năng, thái độ để nâng cao hiệu quả làm việc tại trạm y tế. Khóa học bồi dưỡng những vấn đề cơ bản cốt lõi, có tính logic và hệ thống, các kiến thức về quản lý và kỹ năng hỗ trợ nhau. Cập nhật các văn bản mới của Bộ Y tế và nhà nước về quản lý, vận hành, chức trách nhiệm vụ của người cán bộ phụ trách dược tại TYT.

- Khóa đào tạo này thuộc loại hình đào tạo liên tục cán bộ y tế.
- Đối tượng học viên: Cán bộ y tế được phân công phụ trách dược của TYT xã hoạt động theo nguyên lý YHGD.
- Sau khi hoàn thành khóa đào tạo, người học được cấp chứng chỉ hoàn thành khóa đào tạo: “Nâng cao năng lực cho cán bộ Dược làm việc tại trạm y tế xã hoạt động theo

nguyên lý Y học gia đình” theo Thông tư 22/2013/TT-BYT của Bộ Y tế ngày 09/8/2013 về hướng dẫn công tác đào tạo liên tục cho cán bộ y tế.

2. Mục tiêu khóa học

2.1. Mục tiêu chung

Sau khóa học, học viên có đủ năng lực chuyên môn về dược, hoàn thành tốt nhiệm vụ trong nhóm cán bộ y tế thực hiện nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu tại Trạm y tế hoạt động theo nguyên lý Y học gia đình.

2.2. Mục tiêu cụ thể

1. *Xác định được vai trò nhiệm vụ cán bộ dược theo nguyên lý Y học gia đình.*
2. *Thực hiện được công tác quản lý cung ứng thuốc ở Trạm y tế và cộng đồng.*
3. *Thực hiện được công tác thông tin tuyên truyền sử dụng thuốc hợp lý, an toàn tại cộng đồng và gia đình.*
4. *Hướng dẫn theo đơn cho người bệnh sử dụng được các nhóm thuốc thông thường trong danh mục thuốc thiết yếu, thuốc bảo hiểm y tế đảm bảo an toàn hợp lý.*
5. *Hướng dẫn việc nhận biết, trồng, thu hái, sơ chế, bảo quản và sử dụng 30 cây thuốc thường có ở địa phương và các vị thuốc từ các cây thuốc trên.*
6. *Thể hiện được trách nhiệm trong công việc, chủ động học hỏi, hợp tác trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn tại trạm y tế hoạt động theo nguyên lý Y học gia đình.*

3. Đối tượng đào tạo, tiêu chuẩn tuyển sinh, thời gian khóa học

Đối tượng đào tạo: Cán bộ y tế phụ trách dược tại TYT hoạt động theo nguyên lý YHGD và cán bộ dược khác có nhu cầu học tập nếu đáp ứng được tiêu chuẩn tuyển sinh.

Tiêu chuẩn tuyển sinh:

- Cán bộ được giao nhiệm vụ phụ trách Dược của trạm y tế xã. Nếu cán bộ phụ trách Dược không có bằng tốt nghiệp chuyên môn ngành dược thì yêu cầu phải có thâm niên phụ trách công tác Dược của trạm y tế từ 12 tháng trở lên.
- Người có trình độ tương đương với vị trí việc làm phụ trách Dược của trạm y tế (theo quy định của Bộ Y tế) trở lên và có nhu cầu học chương trình này.

Thời gian khóa học:

Thời lượng chương trình: 120 tiết, trong đó có 4 tiết thi và kiểm tra và 2 tiết cho công tác tổ chức lớp. Một tiết học 50 phút.

Thời gian tổ chức khóa học: 15 ngày, khóa học có thể thực hiện trong 3 tuần liên tục hoặc chia thành 2-3 đợt phù hợp với điều kiện thực tế.

4. Chương trình đào tạo

4.1. Các chủ đề/bài học

TT	Tên chủ đề và tên bài học	Mục tiêu học tập	Số giờ		
			TS	LT	TH
	Chủ đề 1	Y học gia đình và quản lý được ở tuyến xã	40	18	22
1	Bài 1: Lịch sử phát triển và các nguyên lý của YHGD	1. Giải thích được các nguyên lý của YHGD, phát hiện các dấu hiệu nhận biết việc áp dụng các nguyên lý YHGD vào thực hành tại trạm y tế. 2. Xác định được vai trò của y học gia đình trong chăm sóc sức khỏe cá nhân và cộng đồng. 3. Thể hiện được đổi mới về chức trách nhiệm vụ trong công tác chăm sóc sức khỏe, hợp tác trao đổi kinh nghiệm và học hỏi để hoàn thành công việc được giao theo nguyên lý YHGD.	4	4	0
2	Bài 2: Mô hình Trạm Y tế xã hoạt động theo nguyên lý YHGD tại Việt Nam	1. Phân biệt được 2 mô hình phòng khám bác sĩ gia đình tại Việt Nam trong giai đoạn hiện nay. 2. Xác định được những tiêu chuẩn về nhân lực, cơ sở vật chất và trang thiết bị của một trạm y tế xã hoạt động theo nguyên lý Y học gia đình. 3. Phân tích được 7 nhiệm vụ của trạm y tế xã hoạt động theo nguyên lý Y học gia đình.	4	2	2
3	Bài 3: Chức năng nhiệm vụ của cán bộ được làm việc tại Trạm y tế theo nguyên lý Y học gia đình	1. Giải thích được chức năng nhiệm vụ của người cán bộ phụ trách công tác Được ở TYT hoạt động theo nguyên lý YHGD. 2. Thực hiện được chức năng, nhiệm vụ của người cán bộ Được trong công tác chuyên môn của TYT.	6	2	4
4	Bài 4: Kỹ năng giao tiếp, tư vấn sử dụng thuốc và làm việc nhóm	1. Giải thích được quy trình và thực hiện được một số phương pháp làm việc nhóm. 2. Áp dụng hợp lý các kỹ năng giao tiếp ngôn ngữ và phi ngôn ngữ trong công tác được.	6	2	4

TT	Tên chủ đề và tên bài học	Mục tiêu học tập	Số giờ		
			TS	LT	TH
		3. Thực hiện thành thạo quy trình tư vấn sử dụng thuốc trong hoạt động chuyên môn. 4. Thể hiện được thái độ đúng mực và cầu tiến trong quá trình hoạt động chuyên môn.			
5	Bài 5: Tổ chức, quản lý hoạt động thông tin tuyên truyền sử dụng thuốc an toàn hợp lý	1. Thực hiện được các hình thức, nội dung giới thiệu thuốc cho cán bộ y tế và cho công chúng. 2. Tham gia với các cán bộ y tế khác cùng thiết kế được các công cụ, tài liệu truyền thông về sử dụng thuốc an toàn hợp lý. 3. Triển khai được các hoạt động truyền thông tại cộng đồng, gia đình về sử dụng thuốc an toàn hợp lý.	6	2	4
6	Bài 6: Quản lý thuốc thiết yếu, thuốc bảo hiểm y tế dùng tại tuyến xã	1. Cập nhật được nội dung, phạm vi áp dụng của Danh mục thuốc thiết yếu và Danh mục thuốc bảo hiểm y tế theo các văn bản hiện hành. 2. Vận dụng được Danh mục thuốc thiết yếu và Danh mục thuốc bảo hiểm y tế vào quản lý cung ứng và sử dụng thuốc phục vụ nhân dân tại trạm y tế xã. 3. Thể hiện được sự chính xác, hợp lý trong công tác quản lý thuốc thiết yếu và thuốc bảo hiểm y tế đảm bảo đúng chính sách, chế độ.	4	2	2
7	Bài 7. Quản lý thuốc có yêu cầu quản lý đặc biệt và thuốc chương trình y tế quốc gia	1. Phân loại được các nhóm thuốc có yêu cầu quản lý đặc biệt. 2. Vận dụng được các quy định về quản lý thuốc có yêu cầu kiểm soát đặc biệt và các thuốc thuộc chương trình y tế quốc gia tại thời điểm hiện hành. 3. Thực hiện được công việc quản lý, bảo quản các thuốc trên tại Trạm y tế xã theo nguyên lý y học gia đình.	6	4	2
8	Bài 8. Hướng dẫn xây dựng, bảo quản, sử	1. Hướng dẫn được hộ gia đình xây dựng và bảo quản tủ thuốc gia đình trong theo nguyên lý y học gia đình.	4	0	4

TT	Tên chủ đề và tên bài học	Mục tiêu học tập	Số giờ		
			TS	LT	TH
	dụng tử thuốc gia đình	2. Hướng dẫn được hộ gia đình sử dụng tử thuốc gia đình hợp lý, an toàn hiệu quả. 3. Giám sát chất lượng tử thuốc của một số hộ dân trên địa bàn.			
	Chủ đề 2	Hướng dẫn sử dụng thuốc an toàn hợp lý	40	18	22
9	Bài 9: Quá trình hấp thu, phân bố chuyển hóa thải trừ thuốc, các đường dùng thuốc	1. Dựa vào đặc điểm các quá trình hấp thu, phân bố, chuyển hóa, thải trừ của thuốc để giải thích được một số lưu ý trong quá trình sử dụng thuốc. 2. Vận dụng kiến thức về đặc điểm các đường đưa thuốc để hướng dẫn sử dụng đúng các dạng bào chế thuốc tương ứng cho người bệnh.	4	4	0
10	Bài 10: Hướng dẫn sử dụng kháng sinh và sulfamid chống nhiễm khuẩn	1. Giải thích, hướng dẫn, theo dõi sử dụng kháng sinh và sulfamid kháng khuẩn theo đơn cho người dân đảm bảo an toàn, hiệu quả trong tình huống cụ thể. 2. Thể hiện được sự thận trọng, chính xác, nhiệt tình trong việc tư vấn theo đơn cho người bệnh sử dụng đúng, hiệu quả, an toàn các thuốc kháng sinh và sulfamid chống nhiễm khuẩn.	6	2	4
11	Bài 11: Hướng dẫn dùng thuốc chữa bệnh đường tiêu hóa	1. Giải thích, hướng dẫn, theo dõi sử dụng các thuốc điều trị bệnh trên đường tiêu hóa theo đơn cho người dân đảm bảo an toàn, hiệu quả trong tình huống cụ thể. 2. Thể hiện được sự thận trọng, chính xác, nhiệt tình trong việc tư vấn theo đơn cho người bệnh sử dụng đúng, hiệu quả, an toàn các thuốc chữa bệnh đường tiêu hóa.	6	2	4
12	Bài 12: Hướng dẫn dùng thuốc chữa bệnh huyết áp, tim mạch, đái tháo đường	1. Giải thích, hướng dẫn, theo dõi sử dụng các thuốc điều trị bệnh huyết áp, tim mạch, đái tháo đường theo đơn cho người dân đảm bảo an toàn, hiệu quả trong tình huống cụ thể. 2. Thể hiện được sự thận trọng, chính xác, nhiệt tình trong việc tư vấn theo đơn cho	6	2	4

TT	Tên chủ đề và tên bài học	Mục tiêu học tập	Số giờ		
			TS	LT	TH
		<i>người bệnh sử dụng đúng, hiệu quả, an toàn các thuốc chữa bệnh huyết áp, tim mạch, đái tháo đường.</i>			
13	Bài 13: Hướng dẫn dùng thuốc chữa bệnh đường hô hấp, vitamin, và thuốc chữa bệnh ngoài da	1. Giải thích, hướng dẫn, theo dõi sử dụng các thuốc điều trị các bệnh trên đường hô hấp, vitamin, và thuốc chữa bệnh ngoài da theo đơn cho người dân đảm bảo an toàn, hiệu quả trong tình huống cụ thể. 2. Thể hiện được sự thận trọng, chính xác, nhiệt tình trong việc tư vấn theo đơn cho người bệnh sử dụng đúng, hiệu quả, an toàn các thuốc điều trị các bệnh trên đường hô hấp, vitamin, và thuốc chữa bệnh ngoài da.	4	2	2
14	Bài 14: Hướng dẫn sử dụng, bảo quản và quản lý Vaccin	1. Giải thích, hướng dẫn, theo dõi bảo quản và sử dụng một số loại vaccin cho người dân tại TYT theo chương trình Tiêm chủng quốc gia đảm bảo theo đúng quy định. 2. Thể hiện được sự thận trọng, chính xác, nhiệt tình trong việc tư vấn cho đồng nghiệp cách bảo quản và sử dụng vaccin.	2	2	0
15	Bài 15: Hướng dẫn dùng thuốc cho các đối tượng đặc biệt	1. Nhận xét được sự khác biệt về đặc điểm sinh lý các đối tượng đặc biệt trong quá trình sử dụng thuốc. 2. Hướng dẫn sử dụng theo đơn thuốc được cho các đối tượng đặc biệt an toàn, hiệu quả trong một số tình huống cụ thể. 3. Thể hiện được sự thận trọng, chính xác, nhiệt tình trong việc tư vấn theo đơn cho người bệnh sử dụng thuốc cho các đối tượng đặc biệt đúng, hiệu quả, an toàn.	6	2	4
16	Bài 16: Cảnh giác được áp dụng tại tuyến xã và đảm bảo tuân thủ sử dụng thuốc tại nhà	1. Sử dụng hợp lý các biện pháp đảm bảo tuân thủ sử dụng thuốc tại nhà trong các tình huống cụ thể. 2. Báo cáo kịp thời và đúng quy định các phản ứng bất lợi của thuốc về trạm y tế.	6	2	4

TT	Tên chủ đề và tên bài học	Mục tiêu học tập	Số giờ		
			TS	LT	TH
		3. Phối hợp được với các cán bộ y tế và người bệnh trong việc áp dụng các biện pháp đề phòng, xử lý sai sót, đảm bảo tuân thủ sử dụng thuốc để điều trị an toàn, hiệu quả theo nguyên lý YHGD.			
	Chủ đề 3	Dược liệu và vị thuốc từ dược liệu	32	10	22
17	Bài 17: Kỹ thuật trồng, thu hái, sơ chế dược liệu	1. Tham gia với cán bộ y tế chuyên trách y học cổ truyền về chăm sóc vườn cây thuốc, tuyên truyền sử dụng và bảo quản dược liệu và cây thuốc nam thường dùng cho cán bộ y tế và người dân tại địa phương. 2. Thực hiện được một số kỹ thuật cơ bản trong nhân giống, thu hái, sơ chế để đảm bảo chất lượng dược liệu. 3. Tham gia xây dựng được mô hình trồng dược liệu sạch theo một số tiêu chuẩn GACP tại trạm y tế xã và nguyên lý y học gia đình.	4	2	2
18	Bài 18: Hướng dẫn sử dụng dược liệu chữa ho và bệnh đường hô hấp	1. Vận dụng được đặc điểm nhận dạng, bộ phận dùng, công dụng, phối hợp cùng cán bộ y tế chuyên trách y học cổ truyền để phát hiện, tìm kiếm, tuyên truyền sử dụng và hướng dẫn sử dụng các cây thuốc nam điều trị một số bệnh trên đường hô hấp. 2. Áp dụng được kiến thức của các bài thuốc cổ truyền khi điều trị một số bệnh đường hô hấp thường gặp tại TYT xã theo nguyên lý YHGD. 3. Kết hợp với cán bộ y tế khác theo nguyên lý y học gia đình cùng tuyên truyền, vận động người dân sử dụng dược liệu sẵn có điều trị	6	2	4

TT	Tên chủ đề và tên bài học	Mục tiêu học tập	Số giờ		
			TS	LT	TH
		ho và bệnh đường hô hấp phù hợp tình trạng bệnh, hoàn cảnh gia đình và địa phương.			
19	Bài 19: Hướng dẫn sử dụng được liệu chữa cảm sốt, mẩn ngứa	1. Vận dụng được đặc điểm nhận dạng, bộ phận dùng, công dụng, phối hợp cùng cán bộ y tế chuyên trách y học cổ truyền để phát hiện, tìm kiếm, tuyên truyền sử dụng và hướng dẫn sử dụng các cây thuốc nam điều trị một số bệnh cảm sốt và mẩn ngứa, dị ứng. 2. Áp dụng được kiến thức của các bài thuốc cổ truyền khi điều trị một số bệnh cảm sốt và mẩn ngứa, dị ứng thường gặp tại TYT xã theo nguyên lý YHGD. 3. Kết hợp với cán bộ y tế khác theo nguyên lý y học gia đình cùng tuyên truyền, vận động người dân sử dụng được liệu sẵn có điều trị một số bệnh cảm sốt và mẩn ngứa, dị ứng phù hợp tình trạng bệnh, hoàn cảnh gia đình và địa phương.	6	2	4
20	Bài 20: Hướng dẫn sử dụng được liệu chữa bệnh dạ dày, tiêu chảy, lỵ, gan mật	1. Vận dụng được đặc điểm nhận dạng, bộ phận dùng, công dụng, phối hợp cùng cán bộ y tế chuyên trách y học cổ truyền để phát hiện, tìm kiếm, tuyên truyền sử dụng và hướng dẫn sử dụng các cây thuốc nam điều trị một số bệnh trên đường tiêu hóa, bệnh dạ dày, tiêu chảy, gan mật. 2. Áp dụng được kiến thức của các bài thuốc	6	2	4

TT	Tên chủ đề và tên bài học	Mục tiêu học tập	Số giờ		
			TS	LT	TH
		<i>cổ truyền khi điều trị một số bệnh đường tiêu hóa thường gặp tại TYT xã theo nguyên lý YHGD.</i> <i>3. Kết hợp với cán bộ y tế khác theo nguyên lý y học gia đình cùng tuyên truyền, vận động người dân sử dụng được liệu sẵn có điều trị một số bệnh trên đường tiêu hóa, bệnh dạ dày, tiêu chảy, gan mật phù hợp tình trạng bệnh, hoàn cảnh gia đình và địa phương.</i>			
21	Bài 21: Hướng dẫn sử dụng được liệu chữa bệnh phụ nữ và bệnh thấp khớp	<i>1. Vận dụng được đặc điểm nhận dạng, bộ phận dùng, công dụng, phối hợp cùng cán bộ y tế chuyên trách y học cổ truyền để phát hiện, tìm kiếm, tuyên truyền sử dụng và hướng dẫn sử dụng các cây thuốc nam điều trị một số bệnh phụ nữ và thấp khớp.</i> <i>2. Áp dụng được kiến thức của các bài thuốc cổ truyền khi điều trị một số bệnh đường hô hấp thường gặp tại TYT xã theo nguyên lý YHGD.</i> <i>3. Kết hợp với cán bộ y tế khác theo nguyên lý y học gia đình cùng tuyên truyền, vận động người dân sử dụng được liệu sẵn có điều trị một số bệnh phụ nữ và thấp khớp phù hợp tình trạng bệnh, hoàn cảnh gia đình và địa phương.</i>	6	2	4

TT	Tên chủ đề và tên bài học	Mục tiêu học tập	Số giờ		
			TS	LT	TH
22	Bài 22: Hướng dẫn trồng và thu hái bảo quản sử dụng cây thuốc tại hộ gia đình	1. Hướng dẫn được một số kỹ thuật trồng, thu hái, chế biến, bảo quản, sử dụng các cây thuốc đơn giản cho người dân tại hộ gia đình trong từng tình huống cụ thể. 2. Đề xuất mô hình phát triển đơn giản không sử dụng thuốc bảo vệ thực vật trong trồng cây thuốc nam phù hợp cho hộ gia đình theo từng tình huống cụ thể theo nguyên lý YHGD. 3. Thể hiện được sự lắng nghe, thấu hiểu, trong việc tư vấn cho người dân về cách trồng, thu hái, bảo quản và sử dụng các cây thuốc trên.	4	0	4
23	Kiểm tra, thi, tổng kết lớp học		6	0	6
Tổng			120	48	72

4.2. Các nội dung thực hành

Chủ đề 1: 6 bài thực hành

Thực hành bài 2: Mô hình Trạm Y tế xã hoạt động theo nguyên lý YHGD tại Việt Nam (2LT- 2TH)

Chủ đề thảo luận: Anh/chị hãy phân tích thực trạng của các trạm y tế hiện nay so với mô hình trạm y tế theo nguyên lý YHGD tiêu chuẩn.

Đề xuất các giải pháp để xây dựng hoàn thiện

Yêu cầu:

- Bầu trưởng nhóm và thư ký.
- Thảo luận các điều kiện đã đủ, các điều kiện còn thiếu.
- Đề xuất giải pháp khắc phục:
 - + Nhân lực (Số lượng, chuyên môn)
 - + Cơ sở vật chất
 - + Cơ chế chính sách

- Giảng viên nêu yêu cầu thảo luận và hướng dẫn nội dung cần thiết.
- Các thành viên trong các tổ tham gia thảo luận và đóng góp ý kiến.
- Đề xuất các biện pháp cần giải quyết.
- Báo cáo kết quả thảo luận theo nhóm.
- Các nhóm nhận xét đánh giá, giảng viên và các thành viên thống nhất kết quả.

Thực hành bài 3: Chức năng nhiệm vụ của cán bộ dược làm việc tại TYT hoạt động theo NL YHGD (4 tiết):

- Giảng viên chủ trì thảo luận giải thích vai trò của cán bộ dược. So sánh được nhiệm vụ của cán bộ dược công tác tại TYT xã hiện tại và tiến tới hoạt động theo nguyên lý YHGD.
- Tổ chức thực hiện: chia lớp thành 03 nhóm.
- + Nhóm 1. Liệt kê những công việc cần thực hiện để triển khai nhiệm vụ của nhân lực dược công tác tại trạm y tế xã hoạt động theo Thông tư số 33/2015/TT-BYT.
- + Nhóm 2. Liệt kê những công việc cần thực hiện để triển khai nhiệm vụ của nhân lực dược công tác tại trạm y tế xã hoạt động theo nguyên lý YHGD theo quyết định số 1568/QĐ-BYT.
- + Nhóm 3. Liệt kê những công việc cần thực hiện để triển khai nhiệm vụ của nhân lực phụ trách chuyên môn của Tủ thuốc Trạm y tế xã.
- Thảo luận làm rõ được các nhiệm vụ của cán bộ dược theo quy định hiện hành và tiến tới hoạt động theo nguyên lý YHGD, thảo luận chỉ ra các tình huống cần phối hợp cán bộ Dược với cán bộ y tế khác trong công tác CSSK cộng đồng và gia đình.
- Nêu, đề xuất các biện pháp nâng cao hiệu quả phối hợp giữa cán bộ y - dược.

Thực hành bài 4: Kỹ năng giao tiếp, tư vấn sử dụng thuốc và làm việc nhóm (4 tiết)

- Giảng viên làm mẫu kỹ năng giao tiếp và thực hiện quy trình tư vấn.
- Hướng dẫn HV thảo luận nhóm, sử dụng các phương pháp làm việc nhóm để thiết kế kịch bản giao tiếp tư vấn sử dụng thuốc.
- Hướng dẫn HV đóng vai thực hành kỹ năng giao tiếp, tư vấn sử dụng thuốc theo kịch bản.
- Giảng viên chia nhóm, tổ chức thực hành:
- + Chia học viên thành từng cặp, 1 học viên đóng vai thầy thuốc, 1 học viên đóng vai BN thực hiện các quy trình bán và tư vấn sử dụng thuốc.
- + Cuối buổi, giảng viên mời ngẫu nhiên 2 cặp học viên thực hành lại kỹ năng, học viên còn lại quan sát và nhận xét.
- Giảng viên tổng kết cuối buổi, chốt lại ưu điểm các phương pháp làm việc nhóm, ý nghĩa của kỹ năng giao tiếp.

Thực hành bài 5: Thực hành quản lý hoạt động thông tin tuyên truyền sử dụng thuốc an toàn hợp lý (4 tiết)

- Giảng viên nhắc lại các nội dung cần thông tin, tư vấn thuốc cho người bệnh đối với các trường hợp thuốc kê đơn và thuốc OTC.
- GV lần lượt đưa ra 3 tình huống:

Tình huống 1:

Bé gái 4 tuổi bị ốm, được bố mẹ đưa đi khám bệnh, sau khi được bác sĩ khám và chẩn đoán là viêm phế quản, bác sĩ kê đơn thuốc cho bé gái điều trị ngoại trú. Theo anh (chị), bố mẹ bé gái cần chú ý điều gì:

- Khi đi mua thuốc ?
- Khi dùng thuốc?
- Khi bảo quản thuốc?

Tình huống 2:

Thời gian gần đây, tại địa phương nơi anh (chị) đang công tác có một số người bị tiêu chảy. Bác sĩ của trạm y tế xã chẩn đoán là bệnh tiêu chảy do virus và khuyên họ dùng oresol. Nhưng các bệnh nhân đó thấy hoài nghi về tính thích hợp, quan điểm của thầy thuốc về tình trạng bệnh của họ. Là dược sĩ của trạm y tế xã:

- Anh (chị) có thể khuyên bảo cho người bệnh về trị liệu đó? (oresol có tác dụng gì? Tại sao phải dùng thuốc đó? Sao không kê những thứ khác?...)
- Anh (chị) hãy viết 1 bài thông tin tuyên truyền trên đài phát thanh của xã về bệnh tiêu chảy do virus và hướng dẫn về trị liệu oresol.

Tình huống 3:

Thời tiết giao mùa, tình trạng nhiều người bị sốt có thể do cảm cúm, hoặc nhiễm khuẩn như viêm phế quản, hoặc nhiễm virus. Trạm trưởng trạm y tế giao cho anh (chị) viết 01 bài thông tin tuyên truyền trên đài phát thanh của xã về “Thông tin cho người bệnh khi bị sốt”.

- (Gợi ý:
- + Triệu chứng sốt?
 - + Khi nào cần dược sĩ, nhân viên y tế tư vấn?
 - + Gợi ý điều trị cho bệnh nhân bị sốt.)

- GV yêu cầu các nhóm cùng thảo luận, trình bày phân trả lời.
- Yêu cầu các nhóm nhận xét phân trả lời của nhóm khác.
- Giảng viên tổng hợp và chốt kiến thức.

Thực hành bài 6 và bài 7: Thuốc thiết yếu và thuốc có yêu cầu quản lý đặc biệt (4 tiết)

- GV giới thiệu các phương tiện, tài liệu cần tra cứu của buổi thực hành.
- GV yêu cầu các nhóm phân loại các thuốc theo danh mục thuốc thiết yếu và danh mục thuốc kiểm soát đặc biệt. Hướng dẫn HV kẻ bảng phân loại các thuốc.

- Yêu cầu các nhóm thực hiện bảng đề xuất thêm cho các danh mục:
 - + Danh mục thuốc thiết yếu bán lẻ tại tủ thuốc.
 - + Danh mục thuốc bảo hiểm y tế cấp phát, sử dụng tại trạm y tế.
- Yêu cầu các nhóm ghi rõ lý do đề xuất thêm.
- Thảo luận, trao đổi kinh nghiệm về quản lý, cấp phát thuốc nói trên.

Thực hành bài 8: Thực hành hướng dẫn xây dựng, bảo quản, sử dụng tủ thuốc gia đình (4 tiết)

- Đưa ra một số tình huống, yêu cầu các nhóm học viên thảo luận để tư vấn xây dựng tủ thuốc gia đình trong từng tình huống:

Tình huống 1:

Gia đình anh A. có 6 người, gồm: Bố, mẹ đều 70 tuổi; vợ anh A. 36 tuổi; 2 con (bé trai 6 tuổi, bé gái 2 tuổi) và anh A. 40 tuổi.

Anh/chị hãy tư vấn cho gia đình anh A. xây dựng tủ thuốc y tế gia đình:

1. Danh mục thuốc, dụng cụ y tế cần có trong tủ thuốc.
2. Cách sắp xếp các thuốc, dụng cụ y tế trong tủ thuốc.
3. Quản lý, bảo quản và sử dụng tủ thuốc y tế gia đình.

Tình huống 2:

Gia đình anh Hưng gồm: anh Hưng 35 tuổi, vợ anh Hưng 33 tuổi đang mang thai tháng thứ 5 và con trai 5 tuổi.

Anh/chị hãy tư vấn cho gia đình anh Hưng xây dựng tủ thuốc y tế gia đình:

1. Danh mục thuốc, dụng cụ y tế cần có trong tủ thuốc.
2. Cách sắp xếp các thuốc, dụng cụ y tế trong tủ thuốc.
3. Quản lý, bảo quản và sử dụng tủ thuốc y tế gia đình.

Tình huống 3:

Gia đình anh B. có 4 người, gồm: Bố anh B. năm nay 70 tuổi, ông bị cao huyết áp và uống thuốc amlodipin 5mg hàng ngày, vợ anh B. 30 tuổi đang mang thai tháng thứ 6 và con gái 6 tuổi và anh B. 35 tuổi.

Anh/chị hãy tư vấn cho gia đình anh B. xây dựng tủ thuốc y tế gia đình:

1. Danh mục thuốc, dụng cụ y tế cần có trong tủ thuốc.
2. Cách sắp xếp các thuốc, dụng cụ y tế trong tủ thuốc.
3. Quản lý, bảo quản và sử dụng tủ thuốc y tế gia đình.

Tình huống 4:

Gia đình ông C. có: ông C. 65 tuổi, vợ anh C. 60 tuổi; con trai 26 tuổi, con dâu 24 tuổi đang mang thai tháng thứ 7. Vợ ông C có tiền sử bệnh hen, con trai hay bị dị ứng, đặc biệt khi thời tiết thay đổi.

Anh/chị hãy tư vấn cho gia đình ông C. xây dựng tủ thuốc y tế gia đình:

1. Danh mục thuốc, dụng cụ y tế cần có trong tủ thuốc.
 2. Cách sắp xếp các thuốc, dụng cụ y tế trong tủ thuốc.
 3. Quản lý, bảo quản và sử dụng tủ thuốc y tế gia đình.
- Các nhóm học viên lần lượt trình bày kết quả thảo luận.
 - Học viên quan sát, nhận xét, đánh giá.
 - Giảng viên tổng hợp, nhận xét và chốt kiến thức.
 - Yêu cầu mỗi nhóm đưa ra thực trạng xây dựng, bảo quản, sử dụng tủ thuốc gia đình của một hộ gia đình trên địa bàn.
 - Mời các nhóm cùng thảo luận nhận xét và góp ý về cách xây dựng, bảo quản, sử dụng các tủ thuốc gia đình trong từng trường hợp.
 - Giảng viên hướng dẫn HV tư vấn cách thiết kế, quản lý, bảo quản hợp lý nhất cho các hộ gia đình trên.

Chủ đề 2: 6 bài thực hành

Thực hành bài 10: Nhận thức thuốc kháng sinh, sulfamid kháng khuẩn (4 tiết)

- củng cố và minh họa kiến thức lý thuyết.
- Giảng viên chủ trì và tổ chức thực hiện.
- Nhận thức 10-12 thuốc kháng sinh và sulfamid kháng khuẩn thường dùng (thuốc gốc và các biệt dược đang lưu hành).
- Đọc phân tích các tờ hướng dẫn sử dụng thuốc đi kèm.
- Tra cứu dược thư quốc gia và các tài liệu khác để tìm tên gốc, biệt dược, các thông tin về dược động học, tác dụng không mong muốn, chỉ định, cách dùng, liều dùng và những hướng dẫn khác. Đối chiếu so sánh với thông tin trên tờ hướng dẫn sử dụng thuốc, ghi chép, nhận xét.
- Đóng vai thực hành hướng dẫn sử dụng thuốc kháng sinh và sulfamid kháng khuẩn trong các tình huống:

Tình huống 1: Hướng dẫn sử dụng thuốc kháng sinh cho ông Nguyễn Văn A., 60 tuổi, với đơn thuốc:

Zinnat (Cefuroxim) 250 mg x 20 viên, uống ngày 4 viên lúc 8h, 14h.

Anphachymotripsin 4,2 mg x 20 viên, uống ngày 4 viên chia 2 lần.

Acemuc (N-acetyl cystein) 200mg x 20 gói, ngày uống 2 gói chia 2 lần.

Dung dịch Natriclorid 0,9 % x 500 ml, súc miệng họng 3 – 4 lần/ ngày.

Tình huống 2: Hướng dẫn sử dụng thuốc kháng sinh cho người bệnh Đoàn Văn B., 30 tuổi, với đơn thuốc điều trị loét dạ dày, HP (+):

1	Amoxicillin 500 x 40v	Ngày 4v/2 lần
2	Clarithromycin 250 x 40v	Ngày 4v/2 lần

3	Barole 20mg x 20v	Ngày 2v/2 lần lúc sáng sớm và trước khi ngủ
4	Nospa 40mg x 40v	Ngày 4v/2 lần
5	Gastropulgit x 30 gói	Ngày 3 gói/ 3 lần sau ăn 30 phút

- Giảng viên nhận xét kết luận và cho điểm thực hành.

Thực hành bài 11: Nhận thức thuốc chữa bệnh đường tiêu hóa (4 tiết)

- Củng cố và minh họa kiến thức lý thuyết.
- Giảng viên chủ trì và tổ chức thực hiện.
- Nhận thức 10-12 thuốc chữa bệnh đường tiêu hóa (thuốc gốc và các biệt dược đang lưu hành).
- Đọc, phân tích các tờ hướng dẫn sử dụng thuốc đi kèm.
- Tra cứu dược thư quốc gia và các tài liệu khác để tìm tên gốc, biệt dược, các thông tin về dược động học, tác dụng không mong muốn, chỉ định, cách dùng liều dùng và những hướng dẫn khác. Đối chiếu so sánh với thông tin trên tờ hướng dẫn sử dụng thuốc, ghi chép, nhận xét.
- Đóng vai thực hành hướng dẫn sử dụng thuốc chữa bệnh đường tiêu hóa trong các tình huống:

Tình huống 1: Hướng dẫn sử dụng thuốc chữa bệnh đường tiêu hóa cho người bệnh Đoàn Văn B., 30 tuổi, với đơn thuốc điều trị loét dạ dày, HP (+):

1	Amoxicillin 500 x 40v	Ngày 4v/2 lần
2	Clarithromycin 250 x 40v	Ngày 4v/2 lần
3	Barole 20mg x 20v	Ngày 2v/2 lần lúc sáng sớm và trước khi ngủ
4	Nospa 40mg x 40v	Ngày 4v/2 lần
5	Gastropulgit x 30 gói	Ngày 3 gói/ 3 lần sau ăn 30 phút

Tình huống 2: Bệnh nhân Hoàng Thị M., 5 tuổi, được kê đơn:

- + Oresol uống 150 ml mỗi lần đi ngoài
- + Antibio 1 gói/ngày
- + Diosmectic 1 gói/ngày.

Giải thích tác dụng và cách dùng các thuốc trên cho người nhà bệnh nhân.

- Giảng viên nhận xét kết luận và cho điểm thực hành.

Thực hành bài 12: Nhận thức thuốc tim mạch, huyết áp, đái tháo đường (4 tiết)

- Củng cố và minh họa kiến thức lý thuyết.
- Giảng viên chủ trì và tổ chức thực hiện.

- Nhận thức ít nhất 10-12 thuốc chữa huyết áp, tim mạch, đái tháo đường (thuốc gốc và các biệt dược đang lưu hành).
- Đọc phân tích thông tin trong tờ hướng dẫn sử dụng thuốc.
- Tra cứu dược thư quốc gia và các tài liệu khác để tìm tên gốc, biệt dược, về các thông tin về dược động học, tác dụng không mong muốn, chỉ định, cách dùng liều dùng và những hướng dẫn khác. Đối chiếu so sánh với thông tin trên tờ hướng dẫn sử dụng thuốc, ghi chép, nhận xét.
- Đóng vai thực hành hướng dẫn sử dụng thuốc tim mạch, huyết áp, đái tháo đường trong các tình huống:

Tình huống 1: Người bệnh Võ Văn X., 65 tuổi, đang được quản lý tăng huyết áp bằng đơn:

Amlodipin 5mg, 1lần/ngày, 8h sáng.

Giải thích tác dụng, tác dụng không mong muốn, lưu ý cách dùng với thuốc trên.

Tình huống 2: Người bệnh Bùi Thị Q., 67 tuổi, đang được quản lý đái tháo đường bằng thuốc:

Metformin Stada 1000mg MR 1 viên/ngày trước ăn.

Giải thích tác dụng, tác dụng không mong muốn, lưu ý cách dùng với thuốc trên.

- Giảng viên nhận xét kết luận và cho điểm thực hành.

Thực hành bài 13. Nhận thức thuốc chữa bệnh đường hô hấp vitamin, thuốc chữa bệnh ngoài da (4 tiết)

- Cùng cô và minh họa kiến thức lý thuyết.
- Giảng viên chủ trì và tổ chức nhận thức ít nhất 5 thuốc chữa bệnh đường hô hấp, 5 thuốc vitamin, 5 thuốc chữa bệnh ngoài da.
- Đọc phân tích thông tin trong tờ hướng dẫn sử dụng thuốc.
- Tra cứu dược thư quốc gia và các tài liệu khác để tìm tên gốc, biệt dược, các thông tin về dược động học, tác dụng không mong muốn, chỉ định, cách dùng liều dùng và những hướng dẫn khác. Đối chiếu so sánh với thông tin trên tờ hướng dẫn sử dụng thuốc, ghi chép, nhận xét.
- Đóng vai thực hành hướng dẫn sử dụng thuốc chữa bệnh đường hô hấp vitamin, thuốc chữa bệnh ngoài da trong các tình huống:

Tình huống 1: Hướng dẫn sử dụng thuốc chữa bệnh đường hô hấp cho ông Nguyễn Văn A., 60 tuổi, với đơn thuốc:

Zinnat (Cefuroxim) 250 mg x 20 viên, uống ngày 4 viên lúc 8h, 14h.

Anphachymotripsin 4,2 mg x 20 viên, uống ngày 4 viên chia 2 lần.

Acemuc (N-acetyl cystein) 200mg x 20 gói, ngày uống 2 gói chia 2 lần.

Dung dịch Natriclorid 0,9 % x 500 ml, súc miệng họng 3 – 4 lần/ ngày.

Tình huống 2: Hướng dẫn sử dụng vitamin cho ông Nguyễn Văn L., 61 tuổi, với đơn thuốc:

Piracetam 1g x 2 ống Tiêm TMC 8h, 14h

Amlor 5 mg x 1 viên uống 8h

Neuro 3B x 2 viên uống 8h, 14h

- Giảng viên nhận xét kết luận và cho điểm thực hành.

Thực hành bài 15: Nhận thức thuốc chữa bệnh cho đối tượng đặc biệt (4 tiết)

- Củng cố và minh họa kiến thức lý thuyết.
- Giảng viên chủ trì và tổ chức hướng dẫn nhận thức ít nhất 5 thuốc dùng cho trẻ em, 5 thuốc dùng cho phụ nữ có thai hoặc cho con bú, 3-5 thuốc dùng cho người cao tuổi, 3-5 thuốc dùng cho người mắc bệnh suy giảm chức năng gan thận.
- Đọc phân tích các đơn thuốc trong tình huống:

Tình huống 1: Chị Hồ Thị L., 28 tuổi, hiện đang cho con bú, chị được kê đơn Streptomycin để điều trị lao. Nếu tiếp tục cho con bú, có gặp phải vấn đề gì không? Giải thích?

Tình huống 2: Dùng metformin trên đối tượng bệnh nhân có mức lọc cầu thận < 50 ml/phút có được không? Giải thích?

Tình huống 3: Dùng cloramphenicol trên trẻ mới sinh 3 ngày tuổi có được không? Giải thích?

- Tra cứu dược thư quốc gia và các tài liệu khác để tìm tên gốc, biệt dược, các thông tin về dược động học, tác dụng không mong muốn, chỉ định, cách dùng liều dùng và những hướng dẫn khác. Đối chiếu so sánh với thông tin trên tờ hướng dẫn sử dụng thuốc, ghi chép, nhận xét.
- Thảo luận về dùng thuốc cho các đối tượng trẻ em, phụ nữ có thai, người cao tuổi, người mắc bệnh gan thận.
- Giảng viên hướng dẫn, bình luận, kết luận.

Thực hành bài 16: Cảnh giác dược áp dụng cho tuyến xã và đảm bảo tuân thủ sử dụng thuốc tại nhà (4 tiết)

- Củng cố và minh họa lý thuyết bài 14 trong chương trình.
- Giảng viên hướng dẫn thảo luận về đảm bảo tuân thủ sử dụng thuốc tại nhà.

Vấn đề: Trong trường hợp, người bệnh không tuân thủ thuốc do dạng bào chế khó sử dụng, có thể xử trí như thế nào?

- Giảng viên nêu và hướng dẫn thảo luận một số phản ứng bất lợi của thuốc.
- Học viên nghiên cứu các biểu mẫu báo cáo ADR.

Chủ đề 3: 6 bài thực hành

Thực hành bài 17: Hướng dẫn kỹ thuật trồng, thu hái, sơ chế dược liệu (2 tiết)

- Củng cố và minh họa lý thuyết bài 17.
- *Thực hiện mục tiêu 2: Thực hiện được một số kỹ thuật cơ bản trong nhân giống, thu hái, sơ chế để đảm bảo chất lượng dược liệu.*
- + Giảng viên hướng dẫn thực hành kỹ thuật cơ bản thu hái sơ chế, bảo quản, sử dụng từng cây thuốc nói trên.
- + Thực hiện thu hái sơ chế dược liệu, chế biến và bảo quản vị thuốc học viên tìm kiếm, nhân giống vị thuốc bạc hà tại phòng.
- *Thực hiện mục tiêu 3: Tham gia xây dựng được mô hình trồng dược liệu sạch theo một số tiêu chuẩn GACP tại trạm y tế xã và nguyên lý y học gia đình.*
- + Giảng viên hướng dẫn học viên tham gia lập mô hình trồng dược liệu sạch theo một số tiêu chuẩn GACP đơn giản tại trạm y tế.
- + Các nhóm học viên chọn lựa 1 số cây thuốc nam có sẵn để thiết kế quy trình nhân giống, trồng, thu hái, sơ chế, bảo quản tại TYT.

Thực hành bài 18: Hướng dẫn sử dụng dược liệu chữa ho và bệnh đường hô hấp (4 tiết)

- Củng cố và minh họa lý thuyết bài 18.
- *Thực hiện mục tiêu 1: Nhận dạng, xác định đúng bộ phận dùng được cây thuốc, vị dược liệu chữa bệnh đường hô hấp tại vườn thuốc mẫu của TYT hoặc thực địa ở địa phương.*
- + Giảng viên hướng dẫn nhận dạng hình thái, đặc điểm dược liệu, bộ phận thu hái của 10 cây thuốc chữa bệnh đường hô hấp tại vườn cây thuốc mẫu của TYT hoặc khu vực lân cận.
- + Đóng vai thực hành hướng dẫn kỹ thuật thu hái sơ chế, bảo quản, sử dụng từng cây thuốc nói trên.
- + Nhận thức 10 vị thuốc đã sơ chế, chế biến từ những cây thuốc nêu trên.
- *Thực hiện mục tiêu 2: Áp dụng được kiến thức của các bài thuốc cổ truyền khi điều trị một số bệnh thường gặp tại TYT xã trong tình huống cụ thể.*
- + Giảng viên đưa tình huống lâm sàng cụ thể về một số bài thuốc cổ phương điều trị một số bệnh thường gặp.
- + Học viên kể tên một số bài thuốc có sử dụng vị thuốc đã học điều trị các bệnh đường hô hấp cụ thể.
- + Yêu cầu học viên đóng vai hướng dẫn sử dụng và giải thích tác dụng của cây thuốc trong tình huống.
- *Thực hiện mục tiêu 3: Kết hợp với cán bộ y tế khác theo nguyên lý y học gia đình cùng tuyên truyền, vận động người dân sử dụng dược liệu sẵn có để điều trị ho và bệnh đường hô hấp phù hợp tình trạng bệnh, hoàn cảnh gia đình và địa phương*
- Giảng viên tổng kết đánh giá.

Thực hành bài 19: Hướng dẫn sử dụng dược liệu chữa cảm sốt, mẩn ngứa, thấp khớp (4 tiết)

- Cùng cô và minh họa lý thuyết bài 19.
- *Thực hiện mục tiêu 1: Nhận dạng, xác định đúng bộ phận dùng được cây thuốc, vị dược liệu chữa bệnh đường hô hấp tại vườn thuốc mẫu của TYT hoặc thực địa ở địa phương.*
- + Giảng viên hướng dẫn nhận dạng hình thái, đặc điểm dược liệu, bộ phận thu hái của 10 cây thuốc chữa bệnh đường hô hấp tại vườn cây thuốc mẫu của TYT hoặc khu vực lân cận.
- + Đóng vai thực hành hướng dẫn kỹ thuật thu hái sơ chế, bảo quản, sử dụng từng cây thuốc nói trên.
- + Nhận thức 15 vị thuốc đã sơ chế, chế biến từ những cây thuốc nêu trên.
- *Thực hiện mục tiêu 2: Áp dụng được kiến thức của các bài thuốc cổ truyền khi điều trị một số bệnh thường gặp tại TYT xã trong tình huống cụ thể.*
- + Giảng viên đưa tình huống lâm sàng cụ thể về một số bài thuốc cổ phương điều trị một số bệnh thường gặp.
- + Học viên kể tên một số bài thuốc có sử dụng vị thuốc đã học điều trị các cảm sốt, mẩn ngứa, thấp khớp
- + Yêu cầu học viên đóng vai hướng dẫn sử dụng và giải thích tác dụng của cây thuốc trong tình huống
- *Thực hiện mục tiêu 3: Kết hợp với cán bộ y tế khác theo nguyên lý y học gia đình cùng tuyên truyền, vận động người dân sử dụng dược liệu sẵn có để điều trị cảm sốt và mẩn ngứa, dị ứng phù hợp tình trạng bệnh, hoàn cảnh gia đình và địa phương.*
- Giảng viên tổng kết đánh giá.

Thực hành bài 20: Hướng dẫn sử dụng dược liệu chữa bệnh gan mật, dạ dày, rối loạn tiêu hóa (4 tiết)

- Cùng cô và minh họa lý thuyết bài 20.
- *Thực hiện mục tiêu 1: Nhận dạng, xác định đúng bộ phận dùng của cây thuốc, vị dược liệu chữa bệnh gan mật, dạ dày, rối loạn tiêu hóa tại vườn thuốc mẫu của TYT hoặc thực địa ở địa phương.*
- + Giảng viên hướng dẫn nhận dạng hình thái, đặc điểm dược liệu, bộ phận thu hái của 10 cây thuốc chữa bệnh gan mật, dạ dày, rối loạn tiêu hóa tại vườn cây thuốc mẫu của TYT hoặc khu vực lân cận.
- + Đóng vai thực hành hướng dẫn kỹ thuật thu hái sơ chế, bảo quản, sử dụng từng cây thuốc nói trên.
- + Nhận thức 14 vị thuốc đã sơ chế, chế biến từ những cây thuốc nêu trên.
- *Thực hiện mục tiêu 2: Áp dụng được kiến thức của các bài thuốc cổ truyền khi điều trị một số bệnh thường gặp tại TYT xã trong tình huống cụ thể.*

- + Giảng viên đưa tình huống lâm sàng cụ thể về một số bài thuốc cổ phương điều trị một số bệnh thường gặp.
- + Học viên kể tên một số bài thuốc có sử dụng vị thuốc đã học điều trị các bệnh gan mật, dạ dày, rối loạn tiêu hóa cụ thể
- + Yêu cầu học viên đóng vai hướng dẫn sử dụng và giải thích tác dụng của cây thuốc trong tình huống
 - *Thực hiện mục tiêu 3: Kết hợp với cán bộ y tế khác theo nguyên lý y học gia đình cùng tuyên truyền, vận động người dân sử dụng dược liệu sẵn có để điều trị một số bệnh trên đường tiêu hóa, bệnh dạ dày, tiêu chảy, gan mật phù hợp tình trạng bệnh, hoàn cảnh gia đình và địa phương.*
- Giảng viên tổng kết đánh giá.
Thực hành bài 21: Hướng dẫn sử dụng dược liệu chữa bệnh phụ nữ, thấp khớp (4 tiết)
- Củng cố và minh họa lý thuyết bài 21.
- *Thực hiện mục tiêu 1: Nhận dạng, xác định đúng bộ phận dùng được cây thuốc, vị dược liệu chữa bệnh phụ nữ, thấp khớp tại vườn thuốc mẫu của TYT hoặc thực địa ở địa phương.*
- + Giảng viên hướng dẫn nhận dạng hình thái, đặc điểm dược liệu, bộ phận thu hái của 10 cây thuốc chữa bệnh phụ nữ, thấp khớp tại vườn cây thuốc mẫu của TYT hoặc khu vực lân cận.
- + Đóng vai thực hành hướng dẫn kỹ thuật thu hái sơ chế, bảo quản, sử dụng từng cây thuốc nói trên.
- + Nhận thức 14 vị thuốc đã sơ chế, chế biến từ những cây thuốc nêu trên.
 - *Thực hiện mục tiêu 2: Áp dụng được kiến thức của các bài thuốc cổ truyền khi điều trị một số bệnh thường gặp tại TYT xã trong tình huống cụ thể.*
- + Giảng viên đưa tình huống lâm sàng cụ thể về một số bài thuốc cổ phương điều trị một số bệnh thường gặp.
- + Học viên kể tên một số bài thuốc có sử dụng vị thuốc đã học điều trị các bệnh phụ nữ, thấp khớp cụ thể.
- + Yêu cầu học viên đóng vai hướng dẫn sử dụng và giải thích tác dụng của cây thuốc trong tình huống.
 - *Thực hiện mục tiêu 3: Kết hợp với cán bộ y tế khác theo nguyên lý y học gia đình cùng tuyên truyền, vận động người dân sử dụng dược liệu sẵn có để điều trị ho và bệnh phụ nữ và thấp khớp phù hợp tình trạng bệnh, hoàn cảnh gia đình và địa phương.*
- Giảng viên tổng kết đánh giá.
Thực hành bài 22: Hướng dẫn sử dụng cây thuốc tại hộ gia đình (4 tiết).

- *Thực hiện mục tiêu 1: Hướng dẫn được một số kỹ thuật trồng, thu hái, chế biến, bảo quản, sử dụng các cây thuốc đơn giản cho người dân tại hộ gia đình trong từng tình huống cụ thể.*
- + Học viên đóng vai tư vấn trồng – thu hái – chế biến – sử dụng các cây thuốc nam theo tình huống giả định tại các hộ gia đình có trồng với các mục đích sử dụng khác nhau.
- + Tư vấn cho từng hộ gia đình trồng và chọn các cây thuốc nam phù hợp với bệnh sử và đối tượng của gia đình
- *Thực hiện mục tiêu 2: Đề xuất mô hình phát triển đơn giản không sử dụng thuốc bảo vệ thực vật trong trồng cây thuốc nam phù hợp cho hộ gia đình theo từng tình huống cụ thể theo nguyên lý YHGD.*
- + Học viên đề xuất mô hình phát triển xanh cụ thể trong hộ gia đình, trong cụm gia đình, thôn xóm và theo một số tình huống cụ thể đưa ra với gia đình có con nhỏ, gia đình có người bị đau dạ dày, gia đình có người bị hen, tăng huyết áp, bệnh viêm gan.
- + Rút ra kinh nghiệm để áp dụng lên địa bàn công tác của các học viên.
- *Thực hiện mục tiêu 3: Thể hiện được sự thận trọng, chính xác, nhiệt tình trong việc tư vấn cho đồng nghiệp và hướng dẫn người dân cách nhận biết, trồng và sử dụng các cây thuốc trên.*
 - Giảng viên hướng dẫn, nhận xét, đánh giá.

5. Tài liệu dạy - học

5.1. Tài liệu chính thức:

- Tài liệu “Nâng cao năng lực cho cán bộ Dược làm việc tại trạm y tế xã hoạt động theo nguyên lý Y học gia đình” do HPET tổ chức biên soạn, Bộ Y tế thẩm định ban hành.
- Kế hoạch bài giảng do giảng viên tuyển tình biên soạn thông qua cơ sở đào tạo trước khi mở lớp.

5.2. Tài liệu tham khảo: Sử dụng giáo trình đào tạo trung cấp dược/cao đẳng dược (các môn học Quản lý dược, Dược liệu, Dược lý, Bào chế) do các trường chuyên ngành dược biên soạn, được Bộ Y tế thẩm định và xuất bản chính thức như:

- Hóa dược-Dược lý- Sách đào tạo dược sỹ trung học- NXB Y học – 2006.
- Dược liệu- Sách dùng đào tạo dược sỹ trung học- Bộ Y tế, NXB Y học – 2005.
- Cây thuốc và vị thuốc Việt Nam – GS Đỗ Tất Lợi, NXB Y học – 2006.
- Cây thuốc và động vật làm thuốc ở Việt Nam – Đỗ Huy Bích và cộng sự, NXB Khoa học và kỹ thuật, 2006.
- Dược điển, Dược thư quốc gia do Bộ Y tế xuất bản mới nhất.
- Các văn bản liên quan đến đào tạo và quản lý các hoạt động dược tuyến xã:
 - + Luật Dược số 105/2016/QH13.

- + Quyết định 2348/QĐ-TTG, Phê duyệt đề án xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới.
- + Quyết định 2919/QĐ-TTG ban hành ngày 06/08/2014 về Tài liệu chuyên môn hướng dẫn khám, chữa bệnh tại trạm y tế xã, phường.
- + Quyết định 1568/QĐ-BYT năm 2016 Quyết định phê duyệt kế hoạch nhân rộng và phát triển mô hình phòng khám bác sĩ gia đình tại Việt Nam giai đoạn 2016-2020.
- + Quyết định 127/QĐ-BYT 2019, Hướng dẫn thực hiện giám sát quốc gia về kháng sinh.
- + Quyết định 772/QĐ-BYT 2016, Hướng dẫn thực hiện quản lý sử dụng kháng sinh trong bệnh viện.
- + Nghị định 109/2016/NĐ-CP của Chính phủ về việc quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
- + Nghị định 155/2018/NĐ-CP của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Bộ Y tế.
- + Thông tư 43/2013/TT-BYT, “Quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám, chữa bệnh”.
- + Thông tư 33/2015/TT-BYT, “Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ của trạm y tế xã, phường, thị trấn”.
- + Thông tư 19/2018/TT-BYT, “Danh mục thuốc thiết yếu”.
- + Thông tư 30/2018/TT-BYT, “Ban hành danh mục và tỷ lệ điều kiện thanh toán đối với thuốc hóa dược, sinh phẩm, thuốc phóng xạ và chất đánh dấu thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế”.
- + Thông tư 21/2019/TT-BYT, “Hướng dẫn thí điểm về hoạt động Y học gia đình”.
- + Thông tư 54/2015/TT-BYT hướng dẫn chế độ thông tin báo cáo và khai báo bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm.
- + Thông tư 21/2019/TT-BYT hướng dẫn thí điểm về hoạt động y học gia đình.
- + Thông tư 16/2014/TT-BYT Hướng dẫn thí điểm về bác sĩ gia đình và phòng khám bác sĩ gia đình.

6. Phương pháp dạy - học:

Tùy theo nội dung và đặc thù từng bài, giảng viên sẽ áp dụng tối đa các phương pháp dạy học tích cực như:

- Thảo luận nhóm.
- Giải quyết vấn đề (problem base solving).
- E-Learning.

Với các bài thực hành cần áp dụng phương pháp dạy học sử dụng các quy trình thực hành, bài tập tình huống, kịch bản để tích cực hóa học viên.

7. Tiêu chuẩn giảng viên, trợ giảng

7.1. Giảng viên

+ Giảng dạy các chủ đề Chuyên môn: đủ 4 tiêu chuẩn sau:

- Dược sĩ đại học trở lên.

- Có kinh nghiệm giảng dạy trên 3 năm, am hiểu sâu về kiến thức chuyên ngành, kinh nghiệm thực tiễn trong giải quyết, xử lý các vấn đề chuyên môn liên quan đến nội dung giảng dạy.

- Có chứng chỉ đào tạo về “*Nâng cao năng lực cho cán bộ dược làm việc tại trạm y tế hoạt động theo nguyên lý Y học Gia đình*”.

- Có chứng chỉ về Phương pháp giảng dạy y học; hoặc Sư phạm Y học;

+ Giảng dạy các chủ đề Y học gia đình: một trong 2 tiêu chuẩn sau:

- Bác sĩ Y học gia đình, có kiến thức và kinh nghiệm trong lĩnh vực YHGD.

- Bác sĩ Đa khoa có chứng chỉ hành nghề khám bệnh chữa bệnh và có chứng chỉ về chăm sóc sức khỏe ban đầu theo nguyên lý YHGD.

7.2. Trợ giảng

Có trình độ từ cao đẳng trở lên phù hợp với nội dung dạy/học.

8. Thiết bị, tài liệu cho khóa học

- Phòng học lý thuyết đủ rộng, bố trí bàn ghế linh hoạt để chia lớp học thành các nhóm làm việc, có các thiết bị tối thiểu như: Bảng trắng, bút dạ, bảng lật, giấy A₀, giấy A₄, máy tính có kết nối máy chiếu đa năng, máy in, mạng internet.

- Phòng thực hành có đủ trang thiết bị, dụng cụ, mẫu thuốc tân dược, dược liệu theo từng bài thực hành.

- Các mẫu thuốc tân dược, bao gồm thuốc thiết yếu, thuốc bảo hiểm y tế, thuốc thông thường khác quy định trong chương trình học: (ít nhất 60 thuốc gốc và một số biệt dược thuộc 5 nhóm thuốc trong chương trình).

- Các mẫu dược liệu chế biến hay vị thuốc từ các cây thuốc (ít nhất 30 vị).

- Các tài liệu tham khảo chính thức: Dược điển, Dược thư quốc gia, tài liệu dạy học cho trung cấp dược (các môn học tương ứng với chương trình này) được xuất bản chính thức, văn bản pháp quy về dược do BYT hay Chính phủ ban hành.

- Cơ sở thực địa với hộ dân cư có trồng, sử dụng thuốc nam, có tủ thuốc gia đình.

- Các thiết bị phương tiện đồ dùng khác.

9. Tổ chức khóa đào tạo

- Thực hiện theo văn bản hướng dẫn hiện hành của Bộ Y tế về đào tạo liên tục.

9.1. Lập kế hoạch đào tạo:

- Bố trí đủ giảng viên chính, trợ giảng để hướng dẫn học viên thực hiện các nội dung từng bài học.

- Bố trí các phòng học lý thuyết, các phòng thực tập đủ mẫu vật/thiết bị cần thiết tại trường để hướng dẫn thực hành.
- Bố trí cơ sở thực địa phù hợp.

9.2. Sắp xếp lịch học tập toàn khóa

- Thời gian đào tạo liên tục hoặc không liên tục, đảm bảo đủ 120 tiết.
- Lịch học được lập và đưa vào kế hoạch đào tạo, gửi tới các giảng viên, trợ giảng và các bộ phận tham gia tổ chức khóa đào tạo trước ngày khai mạc ít nhất 01 tuần lễ và thông báo cho học viên ngay ngày đầu của khóa đào tạo.

9.3. Tổ chức học lý thuyết

- Số lượng học viên trong mỗi lớp học không vượt quá 30 học viên.
- Địa điểm tổ chức lớp học có đủ bàn ghế và bàn ghế có thể di chuyển để bố trí chỗ ngồi của học viên thành các nhóm làm việc.
- Trong ngày khai mạc học viên được phổ biến nội quy; giới thiệu khóa học; hệ thống bài tập thường xuyên và bài tập kết thúc khóa học; bầu lớp trưởng, lớp phó; phân chia lớp học thành 4 - 6 nhóm học tập.
- Tổ chức 2 lần kiểm tra viết (15 phút/lần) để đánh giá quá trình.

9.4. Tổ chức học thực hành

Một số bài có thể được tổ chức lồng ghép trong quá trình dạy lý thuyết trên lớp để đảm bảo tính hợp lý và logic trong dạy học. Các bài thực hành có nội dung liên quan đến thiết bị, mẫu, vật liệu, cần tổ chức tại phòng thí nghiệm có đủ phương tiện, thiết bị cần thiết.

Giảng viên và cơ sở đào tạo phải chuẩn bị chu đáo các vật tư phương tiện, thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ thực hành bao gồm các bảng biểu, mẫu tờ khai đang được sử dụng cho công tác quản lý thuốc, tài liệu chuẩn về thuốc tân dược, dược liệu, mẫu thuốc tân dược đang lưu hành có trong danh mục thuốc ở từng bài học, vườn cây thuốc mẫu phù hợp với danh mục cây thuốc trong nội dung chương trình, các vị thuốc từ dược liệu chế biến. Danh mục thuốc tân dược và cây thuốc, vị thuốc có thể bổ sung thay thế cho phù hợp nhưng phải đảm bảo đủ số lượng và chủng loại theo chương trình.

10. Đánh giá và cấp chứng chỉ

10.1. Điều kiện dự thi kết thúc khóa học

- Học viên tham dự > 80% số tiết học lý thuyết.
- Tham dự 02 bài kiểm tra lý thuyết đánh giá quá trình học và đạt điểm ≥ 5 .
- Tham dự tất cả các buổi thực hành.

10.2. Thi cuối khóa học

Học viên thực hiện bài thi tổng hợp thời gian 60 phút: (1) hoặc trắc nghiệm gồm 50 câu hỏi (2) hoặc tự luận. Nội dung đề thi tổng hợp từ các bài học lý thuyết và thực hành trong chương trình.

10.3. Cách tính điểm khóa học

- Sử dụng thang điểm 10, lấy 1 số thập phân làm tròn đến 0,5
- Điểm toàn khóa = (điểm TB 2 bài kiểm tra + điểm thi cuối khóa x 2)/3.

10.4. Điều kiện hoàn thành khóa học

- Điểm toàn khóa ≥ 5 điểm.

10.5. Cấp chứng chỉ

Học viên hoàn thành khóa đào tạo sẽ được cấp chứng chỉ hoàn thành khóa đào tạo:
“Nâng cao năng lực cho cán bộ Được làm việc tại trạm y tế xã hoạt động theo nguyên lý Y học gia đình” theo Thông tư 22/2013/TT-BYT ngày 09/8/2013 của Bộ Y tế.